**Tiết 4**

**Lịch sử và Địa lí**

**VỊ TRÍ ĐỊA LÍ, LÃNH THỔ, ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH, QUỐC KÌ,**

**QUỐC HUY, QUỐC CA CỦA VIỆT NAM (Tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau bài học, HS đạt được:

- Xác định được vị trí địa lí của Việt Nam trên bản đồ hoặc lược đồ. Trình bày được ảnh hưởng của vị trí địa lí đối với tự nhiên và hoạt động sản xuất. Mô tả được hình dạng lãnh thổ phần đất liền của Việt Nam.Nêu được số lượng đơn vị hành chính của Việt Nam, kể được tên một số tỉnh, thành phố của Việt Nam. Nêu được ý nghĩa của Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca của Việt Nam.

- Góp phần phát triển *năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học:*

sưu tầm tư liệu, tìm hiểu 5 thành phố trực thuộc Trung ương của Việt Nam *và phẩm chất chăm chỉ:* thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập; phẩm chất Yêu quý và tự hào về đất nước Việt Nam.

- ***Giáo dục QPAN***: Giới thiệu chủ quyền, quyền chủ quyền của đất nước Việt Nam (HĐ 1 và 2)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, ti vi

- Bản đồ hành chính Việt Nam, quả địa cầu

- Một số hình ảnh có sự xuất hiện Quốc kì và Quốc huy nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Một số hình ảnh minh hoạ về ảnh hưởng của vị trí địa lí đối với tự nhiên và hoạt động sản xuất.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **A. Hoạt động khởi động**- Cho HS vận động theo lời bài hát **“Việt Nam ơi”**- Cho HS nêu cảm nhận của mình qua giai điệu của bài hát.- Tìm vị trí của Việt Nam trên quả địa cầu. - Việt Nam nằm ở châu lục nào?- Chia sẻ những hiểu biết của em về đất nước mình.- Gv nhận xét và dẫn vào bài mới.**B.hoạt động hình thành kiến thức mới****Hoạt động 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ**- Gv hướng dẫn HS làm việc theo cặp để thực hiện yêu cầu sau: Đọc thông tin và quan sát hình 1 trang 7 SGK, em hãy:+ Xác định vị trí địa lí phần đất liền của Việt Nam trên bản đồ.+ Trình bày ảnh hưởng của vị trí địa lí đối với tự nhiên và hoạt động sản xuất ở Việt Nam.- Giáo viên nhận xét, chốt:+ *Việt Nam nằm ở khu vực Đông Nam Á, Lãnh thổ Việt Nam bao gồm: vùng đất( gồm phần đất liền và các đảo, quần đảo), vùng biển và vùng trời.**+ Phần đất liền tiếp giáp với Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia và Biển Đông.**+ Vị trí địa lí đã góp phần làm cho thiên nhiên Việt Nam phong phú và đa dạng; tạo điều kiện để phát triển nhiều ngành kinh tế. Tuy nhiên, vị trí địa lí cũng làm cho Việt Nam chịu nhiều ảnh hưởng của thiên tai.**- Giáo dục QPAN*: Giới thiệu chủ quyền, quyền chủ quyền của đất nước Việt Nam- Tổ chức cho HS giới thiệu một số hình ảnh minh họa về ảnh hưởng của vị trí địa lí đối với tự nhiên và hoạt động sản xuất.- Yêu cầu học sinh chỉ bản đồ. *Gv chốt cách chỉ bản đồ một lãnh thổ, khoanh theo đường biên giới.* (GV chiếu một số hình ảnh minh hoạ, video về ảnh hưởng của vị trí địa lí đối với tự nhiên và hoạt động sản xuất)**Hoạt động 2. Hình dạng lãnh thổ và các đơn vị hành chính của Việt Nam**Gv hướng dẫn HS làm việc theo nhóm 4 để thực hiện yêu cầu sau: Đọc thông tin và quan sát hình 1 trang 7 SGK, em hãy:+ Nhận xét hình dạng lãnh thổ phần đất liền của Việt Nam.+ Chỉ trên lược đồ và kể tên một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương của Việt Nam.*Gv chốt cách chỉ bản đồ một lãnh thổ, khoanh theo đường biên giới.* - *Phần lãnh thổ đất liền của Việt Nam hẹp ngang, chạy dài theo chiều bắc – nam, với đường bờ biển cong như hình chữ S. Việt Nam có 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong đó, 5 thành phố trực thuộc Trung ương là: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ. Thủ đô là thành phố Hà Nội.***Hoạt động 3: Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca của Việt Nam.**- Gv hướng dẫn HS làm việc theo nhóm 4 để thực hiện yêu cầu sau: +Đọc thông tin và quan sát các hình 2,3,4 trang 8,9 SGK, em hãy hoàn thành bảng sau:

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Ý nghĩa** |
| Quốc kì |  |
| Quốc huy |  |
| Quốc ca |  |

+Gv giới thiệu những hình ảnh có sự xuất hiện của Quốc kì, Quốc huy nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam( nếu có mà HS đã sưu tầm được)- GV nhận xét tổng kết:*+ Quốc kì thể hiện cho sự độc lập, tự do, thống nhất toàn vẹn của đất nước Việt Nam.**+ Quốc huy thể hiện khát vọng về một nền hoà bình, độc lập, tự do một nước Việt Nam thịnh vượng, hùng cường.**+ Quốc ca đã trở thành một phần giá trị tinh thần của dân tộc Việt Nam.***D. Hoạt động vận dụng**- Em nêu đặc điểm của quốc kì, ý nghĩa của ngôi sao và màu sắc trên đó. Vẽ quốc kì Việt Nam.***\*Củng cố-dặn dò:*** - Em hãy mô tả đặc điểm hình dạng phần đất liền Việt Nam.- Về nhà tìm hiểu kĩ một trong 5 thành phố trực thuộc Trung ương mà em yêu thích để chuẩn bị cho tiết sau. | - Cả lớp thực hiện vận động tại chỗ.- 1 số HS nêu: thể hiện sự tự hào về đất nước VN, sự đoàn kết dân tộc ở khắp mọi miền đất nước,…- 2 HS lên thực hiện.- HS trả lời các câu hỏi theo ý hiểu của mình: VN nằm ở Châu Á, VN giàu truyền thống anh hùng, VN tiếp giáp với Biển Đông, …- Thảo luận nhóm đôi - HS thực hiện.- Học sinh trình bày kết quả làm việc trước lớp.- Học sinh khác nhận xét.- 1 số HS nêu lại.- HS lắng nghe- Sử dụng kĩ thuật phòng tranh để giới thiệu.- HS lên chỉ bản đồ.- HS khác nhận xét về cách chỉ bản đồ của bạn- HS thảo luận nhóm 4: HS quan sát hình 1 trang 7 SGK và thực hiện các yêu cầu.- Học sinh chỉ bản đồ trước lớp- Một số nhóm khác nhận xét bổ sung về cách chỉ bản đồ của bạn- HS lắng nghe, ghi nhớ và nêu lại.- HS tiếp tục làm việc theo nhóm 4- Học sinh trình bày trước lớp.- Một số nhóm khác nhận xét bổ sung.- HS nêu: *dạng hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba chiều dài, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh.Ý nghĩa của lá cờ với nền màu đỏ tượng trưng cho màu của cách mạng, máu của các anh hùng, ngôi sao vàng tượng trưng cho linh hồn dân tộc và năm cánh sao tượng trưng cho năm tầng lớp tham gia cách mạng sĩ, nông, công, thương, binh cùng đoàn kết kháng chiến.*- 1-2HS nêu- HS nghe để thực hiện. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY( Nếu có)**

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................